

Bản án số: **48/2019/HS-PT**
Ngày: 25 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bình.

Bà Nguyễn Thị Kim Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 166/2018/TLPT-HS ngày 19/12/2018 đối với bị cáo Hồ Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Thị T, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: H.T, sinh năm 1965 và bà D.T.N, sinh năm 1967; chồng, con: chưa có; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 30 phút, ngày 10/6/2018, tại quán bar A..., cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H phát hiện và bắt quả tang Hồ Thị T đang cất giấu trong túi xách của mình 01 gói giấy, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và các mảnh vụn màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 179/GĐ ngày 12/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Mẫu viên nén màu hồng và các mảnh vụn màu hồng có tổng khối lượng 0,2045 gam là ma túy, loại MDMA (không hoàn lại đối tượng giám định do đã sử dụng hết để giám định và lưu mẫu).

Quá trình điều tra, Hồ Thị T khai nhận nguồn gốc của số ma túy nói trên là do bị cáo nhặt được trong lúc dọn dẹp quán bar A... nên cất giấu trong túi xách để sử dụng.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 202/2018/HSST ngày 06/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hồ Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên v ề án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 07/11/2018, bị cáo Hồ Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, do nhận thức pháp luật còn hạn chế và đây là lần đầu bị cáo phạm tội, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 06 tháng tù là nặng nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa phúc thẩm có quan điểm: Ma túy là chất gây nghiện rất độc hại cho sức khỏe của con người, nên Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trong đời sống xã hội. Việc bị cáo Hồ Thị T cất giấu 0,2045 gam ma túy, loại MDMA là đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi bị cáo đã gây ra. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Vào hồi 00 giờ 30 phút, ngày 10/6/2018, tại quán bar A..., Hồ Thị T đang cất giấu trong túi xách của mình 01 gói giấy, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và các mảnh vụn màu hồng thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Qua giám định xác định viên nén màu hồng và các mảnh vụn màu hồng là ma túy, loại MDMA có tổng khối lượng 0,2045 gam.

Như vậy, với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H kết án bị cáo Hồ Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Hồ Thị T, thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện độc hại nguy hiểm, gây nguy hại đến sức khỏe của con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Tuy nhiên, bị cáo đã cố tình tàng trữ trái phép 0,2045 gam ma túy, loại MDMA để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Do đó, việc Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt bị cáo với mức án 06 tháng tù là không nặng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, nhưng qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa đã xác định bị cáo không phải là lao động chính trong gia đình nên không thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là phù hợp.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hồ Thị T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hồ Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Thị T phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Mai Hường